

Đề cương tuyên truyền:

**KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ
TỔNG BÍ THƯ LÊ HỒNG PHONG (06/9/1902 - 06/9/2012)**

Đồng chí Lê Hồng Phong tên thật là Lê Huy Doãn, sinh năm 1902, trong một gia đình nông dân ở xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, vùng đất giàu truyền thống, văn hiến và cách mạng.

Sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh đất nước bị nô lệ, cuộc sống của nhân dân vô cùng cực khổ bởi ách thống trị, áp bức, bóc lột của chế độ phong kiến, thực dân. Chứng kiến những cuộc khởi nghĩa và phong trào đấu tranh yêu nước của đồng bào ta bị kẻ thù đàn áp đẫm máu, Đồng chí Lê Hồng Phong sớm nuôi trong mình tư tưởng yêu nước và ý chí làm cách mạng cứu nước.

Do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không thể tiếp tục đi học, đồng chí Lê Hồng Phong đã rời quê hương ra thành phố Vinh làm việc tại nhà máy Diêm - Bến Thủy. Trong thân phận người làm thuê và được tận mắt chứng kiến cuộc sống lầm than của những người lao động, Đồng chí Lê Hồng Phong đã vận động công nhân đứng lên đấu tranh. Sau sự kiện này Đồng chí Lê Hồng Phong bị đuổi việc.

Đến năm 21 tuổi, đồng chí Lê Hồng Phong bí mật sang Xiêm (Thái Lan), rồi sang Quảng Châu (Trung Quốc) tìm con đường làm cách mạng. Tại Quảng Châu, tháng 4 năm 1924, đồng chí đã gia nhập Tâm Tâm Xã và hăng hái tham gia hoạt động, phát triển Tâm Tâm Xã thành một tổ chức hạt nhân cách mạng.

Cuối năm 1924 đồng chí Lê Hồng Phong được dự lớp huấn luyện chính trị do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc phụ trách, trở thành một trong những cán bộ đầu tiên của cách mạng Việt Nam được trang bị lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin. Năm 1925, Đồng chí Lê Hồng Phong học và tốt nghiệp Trường sĩ quan quân sự Hoàng Phố và tiếp tục vào học tại trường Hàng không Quảng Châu. Tại đây, tháng 02 năm 1926, Đồng chí Lê Hồng Phong gia nhập Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Từ năm 1926 đến năm 1928, Đồng chí Lê Hồng Phong được cử sang Liên Xô theo học và tốt nghiệp tại trường Lý luận quân sự không quân ở Lê-nin-grát (nay là thành phố Xanh Pê-téc-pua) và tiếp tục theo học trường Đào tạo phi công quân sự ở Bô-rít-xgơ-lép-xcơ.

Từ năm 1928 đến năm 1931, đồng chí được đào tạo tại trường Đại học phương Đông; hoàn thành chương trình học, đồng chí được kết nạp vào Đảng Cộng sản Liên Xô. Năm 1931, đồng chí được phân công trở về nước hoạt động, chỉ đạo việc tổ chức khôi phục và phát triển các cơ sở Đảng. Đồng chí đã chấp nối liên lạc, tìm cách xây dựng lại hệ thống tổ chức của Đảng; mở các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ, gây dựng cơ sở cách mạng trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các tỉnh biên giới.

Tháng 6 năm 1932, Đồng chí Lê Hồng Phong bàn bạc với các đồng chí lãnh đạo của Đảng cho công bố bản "Chương trình hành động của Đảng" do đồng chí tham gia khởi thảo và được Quốc tế Cộng sản thông qua. Chương trình hành động khẳng định đường lối đấu tranh cách mạng do Đảng đề ra là đúng đắn, đã có tác dụng củng cố Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, khôi phục phong trào cách mạng...

Đầu năm 1935, Đồng chí Lê Hồng Phong dẫn đầu Đoàn đại biểu của Đảng đi Mát-xcơ-va dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản. Tại Đại hội (họp từ ngày 25 tháng 7 đến ngày 21 tháng 8 năm 1935), Đồng chí Lê Hồng Phong đã đọc bản tham luận quan trọng về phong trào cách mạng Đông Dương. Cũng tại Đại hội này, Đảng ta được công nhận là chi bộ chính thức của Quốc tế Cộng sản, Đồng chí Lê Hồng Phong (với bí danh là Hải An), được bầu là Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Cũng trong thời gian này Đại hội lần thứ nhất của Đảng ta đã thành công, Đồng chí Lê Hồng Phong được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng .

Tháng 7 năm 1936, với cương vị là Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, Đồng chí Lê Hồng Phong cùng với Trung ương Đảng đã triệu tập và chủ trì Hội nghị toàn quốc của Đảng tại Thượng Hải. Hội nghị đã quyết định chuyên hướng mục tiêu và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng, xác định rõ mục tiêu trực tiếp là đấu tranh chống chế độ phân động thuộc địa, chống phát xít và chiến tranh đế quốc, đòi dân chủ, dân sinh và hòa bình. Kẻ thù chủ yếu trước mắt của nhân dân Đông Dương là bọn phân động thuộc địa và bè lũ tay sai. Theo đề nghị của Đồng chí Lê Hồng Phong, Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương, đặt tiền đề cơ sở cho cao trào đấu tranh dân chủ diễn ra trong cả nước thời gian sau đó.

Tháng 11 năm 1937, Đồng chí Lê Hồng Phong bí mật về hoạt động tại Sài Gòn, trực tiếp cùng Trung ương Đảng chỉ đạo phong trào cách mạng. Người bạn đời của đồng chí là Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai cũng về nước tham gia Xứ ủy Nam Kỳ kiêm Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn. Lúc này, trên cương vị là Ủy viên Thường vụ Trung ương, Đồng chí Lê Hồng Phong đã cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định chuyển Mặt trận Nhân dân phản đế thành Mặt trận Dân chủ nhằm tập hợp đông đảo nhân dân, tranh thủ mọi lực lượng tham gia vào cuộc đấu tranh đòi tự do ngôn luận, đòi dân sinh, dân chủ và chống phát xít.

Ngày 22 tháng 6 năm 1939, Đồng chí Lê Hồng Phong bị thực dân Pháp bắt tại Sài Gòn, kết án 6 tháng tù giam và 3 năm quản thúc. Sau khi hết hạn 6 tháng tù giam, chúng buộc đồng chí phải về quê nhà ở Nghệ An để theo dõi, giám sát. Tháng 01 năm 1940, Đồng chí Lê Hồng Phong lại bị bắt và đưa vào giam ở Khám Lớn - Sài Gòn. Biết Đồng chí Lê Hồng Phong là cán bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng, thực dân Pháp buộc tội đồng chí "chịu trách nhiệm tinh thần" của cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ, kết án 5 năm tù giam và 10 năm quản thúc, đày ra Côn Đảo và chỉ thị cho bọn chúa đảo phải tìm mọi cách hãm hại. Những trận đòn thù tàn ác, dã man đã làm cho Đồng chí Lê Hồng Phong kiệt sức dần, đồng chí đã mãi mãi ra đi vào trưa ngày 06 tháng 9 năm 1942.

Đồng chí Lê Hồng Phong hy sinh khi mới 40 tuổi đời, trong đó có hơn 20 năm liên tục hoạt động, cống hiến cho Đảng, cho cách mạng. Trước lúc đi xa, Đồng chí Lê Hồng Phong còn căn dặn: “Nhờ các đồng chí nói với Đảng rằng, tới giờ phút cuối cùng, Lê Hồng Phong vẫn một lòng tin thắng lợi vẻ vang của cách mạng”. Đó là lời chào của người cộng sản bất tử Lê Hồng Phong với anh em, đồng chí trước khi đi về cõi vĩnh hằng. Cho đến giờ phút cuối cùng, đồng chí vẫn tỏ rõ khí phách hiên ngang, ý chí kiên cường, bất khuất. Đồng chí là người chiến sĩ cộng sản tiêu biểu cho chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Hình ảnh, tên tuổi và sự nghiệp của đồng chí mãi mãi được khắc ghi trong trái tim, tâm hồn của các thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau./.